

SÁM HỐI

KỆ NGUYỆN HƯƠNG

(Quy) nguyện hương)

Trầm thủy, rừng thiên hương sức nức,

Chiên-đàn vườn tuệ đã vun trồng.

Đạo giới vót thành hình non thẳm,

Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.

Nam-mô Bồ Tát Hương Cúng Đường.

(3 lần)

KỶ NGUYỆN

Hôm nay là ngày..... là ngày sám hối tại..... đệ tử chúng con đồng đến trước Phật đài, thành tâm đốt nén tâm hương dâng lên cúng dường mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng.

Ngưỡng nguyện chư Phật, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng quang giáng Đạo tràng, từ bi

chứng minh gia hộ khiến cho chúng đệ tử thân tâm an lạc,
trí tuệ tăng trưởng, tội diệt phước sanh, căn lành thêm lớn.

Kính nguyện chánh pháp lưu truyền, Phật thừa chuyển khắp,
muôn loài lợi lạc, pháp giới chúng sanh đồng thành Phật đạo.

**Cúi mong Tam bảo thường ở mười phương chứng minh
cho lòng thành của chúng con. (3 lần)**

TÁN PHẬT

Đại từ, đại bi thương chúng sanh,

Đại hỷ, đại xả cứu hàm thức.

Tướng đẹp sáng ngời dùng trang nghiêm,

Chúng con chí tâm thành đánh lễ.

Chí tâm đánh lễ: Tất cả chư Phật ba đời tột hư không
khắp pháp giới. (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Tất cả Chánh pháp ba đời tột hư không
khắp pháp giới. (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Tất cả Tăng bậc Hiền Thánh ba đời tột
hư không khắp pháp giới. (1 lạy)

TÁN PHÁP

Pháp Phật sâu màu chẳng gì hơn,
Trăm ngàn muôn kiếp khó được gặp.
Nay con nghe thấy vâng gìn giữ,
Nguyện hiểu nghĩa chân đức Thế Tôn.

Quy kính Phật Bồ Tát trên hội Bát-nhã. (3 lần)

TÂM KINH TRÍ TUỆ

CỨU CÁNH RỘNG LỚN

Khi Bồ Tát Quán Tự Tại hành sâu Bát-nhã ba-la-mật-đa,
Ngài soi thấy năm uẩn đều Không, liền qua hết thấy khổ ách.

Này Xá-lợi-phất! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như thế.

Này Xá-lợi-phất! Tướng Không của các pháp không sanh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt.
Cho nên

trong tướng Không không có sắc, không có thọ, tướng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý; không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết cũng không có hết già chết; không có khổ, tập, diệt, đạo; không có trí tuệ cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ được, nên Bồ Tát y theo Bát-nhã ba-la-mật-đa tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại nên không sợ hãi, xa hăn điên đảo mộng tưởng, đạt đến cứu cánh Niết-bàn. Chư Phật trong ba đời cũng nương Bát-nhã ba-la-mật-đa được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa là đại thân chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, hay trừ được hết thảy khổ, chân thật không dối.

Vì vậy nói chú Bát-nhã ba-la-mật-đa, liền nói chú rằng: Yết-đế, yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, bồ-đề tát-bà-ha. (3 lần)

LỄ PHẬT TỔ

Chí tâm đánh lễ: Quá khứ Phật Tỳ-bà-thi.

Chí tâm đánh lễ: Hiện tại Phật Thích-ca Mâu-ni.

Chí tâm đánh lễ: Vị lai Phật Di-lặc Tôn.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Đại Ca-diếp.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư A-nan.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Bồ-đề-đạt-ma.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huệ Khả.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huệ Năng.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Trúc Lâm Đại Đầu-đà.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Pháp Loa.

Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huyền Quang.

Chí tâm đánh lễ: Tất cả chư vị Tổ sư Ấn Độ, Trung Hoa, Việt Nam.

SÁM HỎI SÁU CĂN

Chí tâm sám hối:

Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,
Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm,
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.

Nghiệp căn mắt là:

Nhân ác xem kỹ, nghiệp thiện coi khinh,
Lầm nhận hoa giả, quên ngấm trăng thật.
Yêu ghét nổi dậy, đẹp xấu tranh giành,
Chợt mắt dối sanh, mờ đường chánh kiến.
Trắng qua xanh lại, tía phải vàng sai,
Nhìn lệch các thứ, nào khác kẻ mù.
Gặp người sắc đẹp, liếc trộm nhìn ngang,
Lòa mắt chưa sanh, bản lai diện mục.
Thấy ai giàu có, giương mắt mãi nhìn,
Gặp kẻ bần cùng, lơ đi chẳng đoái.
Người dung chết chóc, nước mắt ráo khô,
Thân quyền qua đời, đầm đìa lệ máu.
Hoặc đến Tam bảo, hoặc vào chùa chiền,
Gần tượng thấy kinh, mắt không thêm ngó.

Phòng Tăng điện Phật, gặp gỡ gái trai,
Mắt liếc mảy đưa, đam mê sắc dục.
Không ngại Hộ pháp, chẳng sợ Long thần,
Trố mắt ham vui, đầu chưa từng cúi.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Đều từ mắt sanh, phải sa địa ngục.
Trải hằng sa kiếp, mới được làm người,
Dù được làm người, lại bị mù chột.

Nghiệp căn tai là:

Ghét nghe chánh pháp, thích lắng lời tà,
Mê mất gốc chân, đuổi theo ngoại vọng.
Sáo đàn inh ỏi, bảo khúc Long ngâm,
Văng vẳng mõ chuông, coi như ếch nhái.
Câu ví bài vè, bỗng nhiên để dạ,
Lời kinh câu kệ, không chút lắng tai.
Thoảng nghe khen hảo, khắp khởi mong cầu,
Biết rõ lời lành, đâu từng ưng nhận.
Vài ba bạn rượu, năm bảy khách chơi,
Tán ngẩn bàn dài, châu đầu nghe thích.
Hoặc gặp thầy bạn, dạy bảo đình ninh,
Những điều hiếu trung, che tai bỏ mặc.

Hoặc nghe tiếng xuyên, bỗng nảy lòng dâm,
Nghe nửa câu kinh, liền như tai ngựa.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Đây ắp bụi trần, kể sao cho xiết.
Sau khi mạng chung, rơi ba đường ác,
Hết nghiệp thọ sanh, lại làm người điếc.

Nghiệp căn mũi là:

Thường tham mùi lạ, trăm thứ ngạt ngào,
Chẳng thích chân hương, nếm phần thanh tịnh.
Lan xông xạ ướp, chỉ thích tìm tòi,
Giới định hương huân, chưa từng để mũi.
Trầm đàn thiêu đốt, đặt trước Phật đài,
Nghênh cổ hít hơi, trộm hương phẩy khói.
Theo dõi hương trần, Long thần chẳng nể,
Chỉ thích mùi xằng, trợn không chán mỗi.
Mặt đào má hạnh, lôi kéo chẳng lìa,
Cây giác hoa tâm, xoay đi không đoái.
Hoặc ra phố chợ, hoặc vào bếp sau,
Thấy bản thềm ăn, ưa nher kiếm nuốt.
Chẳng ngại tanh hôi, không kiêng hành tỏi,
Mê mãi không thôi, như lợn nằm ổ.

Hoặc chảy nước mũi, hoặc hỉ đàm vàng,
Bôi cột quẹt thêm, làm nhơ đất sạch.
Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng Tăng,
Hai mũi thở hơi, xông kinh nhơ tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành dâm,
Không biết không hay, đều do nghiệp mũi.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Sau khi mạng chung, đọa ba đường khổ.
Trải nghìn muôn kiếp, mới được làm người,
Dù được làm người, quả báo bệnh mũi.

Nghiệp căn lưỡi là:

Tham đủ mọi mùi, thích xét ngon dở,
Ném hết các thứ, biết rõ béo gầy.
Sát hại sinh vật, nuôi dưỡng thân mình,
Quay rán cá chim, nấu hầm cầm thú.
Thịt tanh béo miệng, hành tỏi ruột xông,
Ăn rồi đòi nữa, nào thấy no lâu.
Hoặc đến đàn chay, cầu Thần lễ Phật,
Cổ cam bụng đói, đợi lúc tiệc xong.
Sáng sớm ăn chay, cơm ít nước nhiều,
Giống hệt người đau, gắng nuốt thuốc cháo.

Mắt đầy mỡ thịt, cười nói hân hoan,
Rượu chúc cơm mời, nóng thay nguội đôi.
Bày tiệc đãi khách, cưới gả cho con,
Giết hại chúng sanh, vì ba tác lỗi.
Nói dối bày điều, thêu dệt bịa thêm,
Hai lưỡi bồng sanh, ác khẩu dấy khởi.
Chửi mắng Tam bảo, nguyên rửa mẹ cha,
Khinh khi Hiền Thánh, lừa dối mọi người.
Chê bai người khác, che giấu lỗi mình,
Bàn luận cô kim, khen chê này nọ.
Khoe khoang giàu có, lãng nhục người nghèo,
Xua đuổi tăng ni, chửi mắng tôi tớ.
Lời gièm thuốc độc, nói khéo tiếng đàn,
Tô vẽ điều sai, nói không thành có.
Oán hờn nóng lạnh, phỉ nhổ non sông,
Tán dóc Tăng phòng, ba hoa Phật điện.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Ví như cát bụi, đếm không thể cùng.
Sau khi mạng chung, vào ngục Bạt Thiệt,
Cày sắt kéo dài, nước đồng rót mãi.
Quả báo hết rồi, muôn kiếp mới sanh,
Dù được làm người, lại bị cầm bắt.

Nghiệp căn thân là:

Tinh cha huyết mẹ, chung hợp nên hình,
Năm tạng trăm hài, cùng nhau kết hợp.
Chấp cho là thật, quên mất Pháp thân,
Sinh dâm sát trộm, bèn thành ba nghiệp.

Nghiệp sát sanh là:

Luôn làm bạo ngược, chẳng khởi nhân từ,
Giết hại bốn loài, đâu biết một thể.
Làm hại cố giết, tự làm dạy người,
Hoặc tìm thầy bùa, đem về yếm đối.
Hoặc làm thuốc độc, để hại sinh linh,
Chỉ cốt hại người, không hề thương vật.
Hoặc đốt núi rừng, lấp cạn khe suối,
Buông chài bủa lưới, xuýt chó thả chim.
Thấy nghe tùy hỷ, niệm đầy tưởng làm,
Cử động vận hành, đều là tội lỗi.

Nghiệp trộm cắp là:

Thấy tài bảo người, thâm khởi tâm tà,
Phá khóa cạy then, sờ bao mò túi.
Thấy của thường trụ, lòng đầy khởi tham,

Trộm của nhà chùa, không sợ Thần giận.
Không những vàng ngọc, mới mắc tội to,
Ngọn cỏ cây kim, đều thành nghiệp trộm.

Nghiệp tà dâm là:

Lòng mê nhan sắc, mắt đắm phần son,
Chẳng đoái liêm trinh, riêng sinh lòng dục.
Hoặc nơi đất Phật, chánh điện phòng Tăng,
Cư sĩ gái trai, đụng chạm đùa giỡn.
Tung hoa ném quả, đập căng kẻ vai,
Khoét ngạch trèo tường, đều là dâm nghiệp.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Đến lúc mạng chung, đều vào địa ngục.
Gái nằm giường sắt, trai ôm cột đồng,
Muôn kiếp tái sinh, lại chịu tội báo.

Nghiệp căn ý là:

Nghĩ vợ nghĩ vắn, không lúc nào dừng,
Mắc mứu tình trần, kẹt tâm chấp tướng.
N như tầm kéo kén, càng buộc càng bền,
N như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt.
Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo dối sinh,
Não loạn tâm thần, đều do ba độc.

Tội keo tham là:

Âm mưu ghen ghét, keo cú vét vơ,
Mười vốn ngàn lời, còn cho chưa đủ.
Của chứa tợ sông, lòng như hũ chảy,
Rót vào lại hết, nên nói chưa đầy.
Tiền mục lúa hư, không cứu đói rét,
Lụa là chất đống, nào có giúp ai.
Được người mấy trăm, chưa cho là nhiều,
Mất mình một đồng, tưởng như hao lớn.
Trên từ châu báu, dưới đến tơ gai,
Kho đụn chất đầy, chưa từng bỏ thí.
Bao nhiêu sự việc, ngày tính đêm lo,
Khổ tứ lao thần, đều từ tham nghiệp.

Tội nóng giận là:

Do tham làm gốc, lửa giận tự thiêu,
Quắc mắt quát to, tiêu tan hòa khí.
Không riêng người tục, cả đến thầy tu,
Kinh luận tranh giành, cùng nhau công kích.
Chê cả sư trưởng, nhiếc đến mẹ cha,
Cỏ nhẩn héo vàng, lửa độc rực cháy.

Buông lời hại vật, cất tiếng hại người,
Không nhớ từ bi, chẳng theo luật cấm.
Bàn thiền tự Thánh, trước cảnh như ngu,
Dù ở cửa Không, chưa thành vô ngã.
Như cây sinh lửa, lửa cháy đốt cây,
Những tội trên đây, đều do nghiệp giận.

Tội ngu si là:

Căn tánh đàn độn, ý thức tối tăm,
Chẳng hiểu tôn ti, không phân thiện ác.
Chặt cây hại mạng, giết gấu gãy tay,
Mắng Phật chuốc ương, phun trời ướt mặt.
Quên ơn quên đức, bội nghĩa bội nhân,
Không tỉnh không xét, đều do si nghiệp.
Những tội như thế, rất nặng rất sâu,
Đến lúc mạng chung, rơi vào địa ngục.
Trải ngàn muôn kiếp, mới được thọ sanh,
Dù được thọ sanh, lại mắc ngu báo.
Nếu không sám hối, đâu được tiêu trừ,
Nay trước Phật đài, thảy đều sám hối.

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Một nguyện nguồn linh thường trong lạng.

Hai nguyện tạng thức dứt lạng xăng.

Ba nguyện khối nghi đều tan nát.

Bốn nguyện trắng Định mãi tròn đầy.

Năm nguyện pháp trần không khởi diệt.

Sáu nguyện lưới ái lia buộc ràng.

Bảy nguyện suy nghĩ hành Thập địa.

Tám nguyện nghe suốt bỏ tam thiên.

Chín nguyện tâm vượn thôi nhảy nhót.

Mười nguyện ý ngựa dứt cương yên.

Mười một nguyện mở lòng nghe Phật dạy,

Mười hai nguyện mến thích Tổ sư thiên.

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

Chúng con hồi tâm về Thánh chúng,

Ân cần đầu cúi lễ Từ Tôn.

Thêm thang Thập địa nguyện sớm lên,

Chân tâm Bồ-đề không thoái chuyển.

PHỤC NGUYỄN

(Chủ lễ xướng)

Cửa Thiên thường nghiêm tịnh,

Toàn chúng mãi thuận hòa.

Phật tuệ chiếu sáng ngời,

Mưa pháp hằng nhuần gội.

Phật tử lòng tin sâu,

Ruộng phước càng tăng trưởng.

Chúng sanh sống an lạc,

Vui hưởng cảnh thái bình.

Nơi nơi dứt đao binh,

Mỗi mỗi đều thành Phật.

Nam-mô Phật Bốn sư Thích-ca Mâu-ni.

(Đứng lên lễ Phật)

Chí tâm quy mạng lễ, mười phương vô thượng Tam bảo. (3
lạy)